

Số: /HD-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Tiêu chí chấm điểm và bình xét thi đua
của các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh năm 2024

Căn cứ Hướng dẫn số 5973/HD-BNV ngày 24/9/2024 của Bộ Nội vụ về tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ thi đua, Bằng khen của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Thông báo số 30/TB-UBND ngày 12/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Trưởng, Phó Khối thi đua tỉnh năm 2024; Thông báo số 48/TB-UBND ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh thành viên Khối thi đua Doanh nghiệp I và Khối thi đua Doanh nghiệp II;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4598/TTr-SNV ngày 18/11/2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Hướng dẫn tiêu chí chấm điểm và bình xét thi đua của các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh năm 2024, cụ thể như sau:

A. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA CHỦ YẾU

Các Cụm, Khối thi đua căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế sát với đặc điểm, nhiệm vụ của các thành viên trong Cụm, Khối thi đua để xây dựng nội dung, tiêu chí, thang bảng điểm thi đua cho phù hợp.

Nội dung thi đua cần được lượng hóa thành điểm cụ thể để làm cơ sở chấm điểm, xếp hạng thi đua và đề nghị khen thưởng. Trong đó, các nội dung, tiêu chí thi đua chủ yếu cần quan tâm cụ thể như sau:

I. THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ ĐƯỢC GIAO (100 điểm)

1. Đối với Khối thi đua các huyện, thành phố:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm GRDP so với kế hoạch.
- Tổng thu ngân sách địa phương so chỉ tiêu cấp có thẩm quyền giao.
- Thực hiện hoàn thành các công trình xây dựng cơ bản so với chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trong năm (so với kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao).

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới) so với kế hoạch.
- Giảm tỷ suất sinh.
- Tạo việc làm cho lao động so với kế hoạch.
- Đạt kế hoạch về xây dựng xã nông thôn mới (Số xã hoặc tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu so với kế hoạch).
- Công tác tăng cường triển khai các nhiệm vụ và giải pháp phát triển các doanh nghiệp.
- Công tác giáo dục - đào tạo: Tỷ lệ Trường học đạt chuẩn quốc gia; chất lượng giáo dục toàn diện so với kế hoạch.
- Chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; tỷ lệ giảm trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế so với kế hoạch.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, bão lũ, tìm kiếm cứu nạn.
- Thực hiện công tác cải cách hành chính (dựa trên kết quả đánh giá xếp hạng chỉ số cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hằng năm); thực hiện chuyển đổi số.
- Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.
- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.
- Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.
- Công tác quốc phòng: Hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân so với kế hoạch được giao; Công tác giáo dục kiến thức quốc phòng, huấn luyện quân sự.
- An toàn giao thông: Giảm số vụ tai nạn giao thông so với năm trước; Giảm số người chết do tai nạn giao thông so với năm trước; Giảm số người bị thương so với năm trước.
- Bảo đảm vệ sinh, môi trường, quản lý tài nguyên.

2. Đối với Khối thi đua các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Khối các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao và các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ, ngành chủ quản.
- Nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thuộc ngành, lĩnh vực được giao thực hiện theo kế hoạch bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.
- Nghiên cứu tham mưu triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế ngành và các chính sách của ngành, lĩnh vực.

- Các giải pháp chủ yếu thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao hằng năm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Thực hiện công tác cải cách hành chính (dựa trên kết quả đánh giá xếp hạng chỉ số cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hằng năm); thực hiện chuyển đổi số toàn diện.

- Thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Công tác tăng cường triển khai các nhiệm vụ và giải pháp phát triển các doanh nghiệp (đối với các Khối thi đua các sở, ngành có liên quan).

- Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Đối với Khối các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh:

- Thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

- Nghiên cứu tham mưu Tỉnh ủy chủ trương, giải pháp, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ và hằng năm theo chức năng nhiệm vụ hoặc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện theo ngành, lĩnh vực.

- Thực hiện cải cách hành chính theo chức năng nhiệm vụ; thực hiện chuyên đổi số toàn diện.

- Chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành hiệu quả Quy chế chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Chấp hành tốt chế độ hội họp, thông tin, báo cáo với Tỉnh ủy.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

4. Đối với Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Khối các Hội có tính chất đặc thù:

- Thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của tổ chức.

- Công tác nghiên cứu, tham mưu cho Tỉnh ủy; phối hợp, góp ý Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; tham gia công tác cải cách hành chính và công nghệ thông tin của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ; đào tạo, bồi dưỡng hội viên, đoàn viên.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của tổ chức, đoàn thể; Đổi mới trong công tác tổ chức, tuyên truyền; vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng và

tổ chức các phong trào thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành hiệu quả Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Chấp hành tốt chế độ hội họp, thông tin, báo cáo với Tỉnh ủy.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

5. Đối với Khối thi đua các Doanh nghiệp:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh (tốc độ tăng trưởng; tổng doanh thu; lợi nhuận; nộp ngân sách Nhà nước; thu nhập của người lao động).

- Thực hiện công tác An toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, chế độ chính sách đối với người lao động.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện cải cách hành chính; thực hiện chuyển đổi số toàn diện.

- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

6. Đối với Cụm thi đua trực thuộc các sở, địa phương của tỉnh:

Thực hiện các chỉ tiêu thi đua theo quy định của Sở, ngành, địa phương và nội dung được thống nhất giữa các đơn vị thành viên thuộc Cụm thi đua.

II. THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ (40 điểm)

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Tổ chức có hiệu quả, có nhiều cách làm mới và mô hình hay để tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4. Triển khai tổ chức thực hiện chủ đề công tác năm của tỉnh, chỉ đạo của Trung ương.

5. Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, đoàn thể vững mạnh.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (40 điểm)

1. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng. Có quy định về công tác thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của các đơn vị, địa phương. Thành lập và có Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến

của địa phương, đơn vị; quy định về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và của tỉnh phát động và phong trào thi đua trọng tâm “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Phong trào thi đua “Vì người nghèo-Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Phong trào “Cả tỉnh thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030; Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm trong 2025” địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Hưởng ứng đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc” trên địa bàn tỉnh; Kết quả triển khai các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động giai đoạn 2021-2025 và phong trào thi đua chuyên đề trong năm 2024.

- Xây dựng nội dung phát động và triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề; đánh giá kết quả và tác động của phong trào thi đua đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị (có chủ đề, nội dung, tiêu chí, có kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể).

- Hưởng ứng, triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Chính phủ, các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và của tỉnh phát động.

- Sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả phong trào thi đua theo quy định.

3. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; các phong trào thi đua; phát hiện, tuyên truyền, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Xây dựng kế hoạch và quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng gương điển hình tiên tiến; có biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân điển hình.

4. Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời, bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định và gửi đầy đủ, kịp thời kết quả giải quyết về Sở Nội vụ; thực hiện chế độ thông tin báo cáo 06 tháng, 01 năm và các báo cáo khác theo đúng quy định.

IV. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Tổng số điểm chấm thi đua là 200 điểm; trong đó, điểm thực hiện 03 nội dung thi đua là 180 điểm, điểm thưởng là 20 điểm. Các Cụm, Khối thi đua sẽ thống nhất quy định thang điểm cụ thể và điểm thưởng nếu vượt chỉ tiêu.

1. Nguyên tắc chấm điểm:

- Đối với các tiêu chí định lượng: Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch của các cơ quan, địa phương, đơn vị được giao trong năm, thực hiện đạt bao nhiêu % kế hoạch thì đạt số điểm tương ứng theo điểm chuẩn của tiêu chí thi đua đó.

- Đối với các tiêu chí định tính: Trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được các Cụm, Khối thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm, các cơ quan, địa phương, đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua tự chấm điểm.

2. Phương pháp chấm điểm:

2.1. Các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối tự chấm điểm theo các tiêu chí đã được Cụm, Khối thống nhất ban hành, gửi Cụm trưởng, Khối trưởng.

2.2. Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp, rà soát (đối chiếu với cơ quan quản lý cấp trên), trao đổi thống nhất với các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối. Trường hợp cần thiết tổ chức kiểm tra chéo để đánh giá kết quả và chấm điểm phong trào thi đua cho các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua.

2.3. Kết quả điểm của từng đơn vị thành viên trong Cụm, Khối được tính bằng cách lấy điểm bình quân của các đơn vị thành viên tự chấm và điểm do Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó rà soát, thống nhất với các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

3. Quy định điểm thưởng, điểm trừ:

3.1. Điểm thưởng:

- Các tiêu chí định lượng (có số liệu cụ thể), căn cứ vào tỷ lệ % đạt kế hoạch: Nếu vượt 1% so với kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng số điểm thưởng các chỉ tiêu định lượng không quá 10 điểm.

- Thưởng tối đa 04 điểm cho địa phương, đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua.

- Thưởng tối đa 03 điểm cho địa phương, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến.

- Thưởng tối đa 03 điểm cho địa phương, đơn vị có tỷ lệ cao về khen thưởng cho công nhân, nông dân và người trực tiếp lao động; các tập thể, cá nhân ở cơ sở.

3.2. Điểm trừ:

- Các đơn vị, địa phương khi đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước trong năm, nếu hồ sơ đề nghị không được xét duyệt, bị trả lại do không thực hiện đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành thì căn cứ số lượng trình thực tế, cứ 01-05 hồ sơ trả về trừ 03 điểm; từ 06 hồ sơ trở lên trả về trừ 05 điểm (Sở Nội vụ sẽ cung cấp thông tin cho các Cụm, Khối thi đua).

- Căn cứ vào trách nhiệm và kết quả hoạt động của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua (thông qua ý kiến của Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó) sẽ trừ điểm đối với các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua không thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động của Cụm, Khối thi đua; không tham gia đầy đủ hoặc không đúng thành phần các hoạt động theo qui định; không báo cáo và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong hoạt động Cụm, Khối thi đua trừ tối đa 10 điểm.

- Trừ 10 điểm đối với địa phương, đơn vị trong năm đảm nhiệm Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó nhưng năm đó Cụm, Khối thi đua chưa ban hành được kế hoạch, chương trình hoạt động.

- Trừ điểm đối với địa phương, đơn vị trong năm có văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh nhắc nhở, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, mỗi văn bản trừ 01 điểm.

B. BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

I. BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Việc bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Không xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương không tham gia ký kết giao ước thi đua; các đơn vị, địa phương có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, có sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; để xảy ra điểm nóng ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc vi phạm luật giao thông mà cơ quan có thẩm quyền thông báo về cơ quan đơn vị; cơ quan mất an toàn (để mất cắp tài sản, cháy nổ, tai nạn lao động chết người); các doanh nghiệp nợ đọng thuế đối với Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; để xảy ra chết người do không làm tốt công tác bảo đảm an toàn lao động, công tác phòng, chống thiên tai, bão lũ.

3. Chưa xét thi đua đối với những đơn vị, địa phương trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

II. TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Các đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp, chấm điểm đề phục vụ họp, bình xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

1. Các cơ quan thuộc Khối thi đua thuộc tỉnh:

Căn cứ kết quả họp, xét đề nghị khen thưởng của Khối, hoàn thiện hồ sơ, trình đề nghị khen thưởng theo quy định.

2. Các cơ quan thuộc Cụm thi đua thuộc, trực thuộc các sở, ngành, địa phương của tỉnh:

Do Sở, ngành, địa phương chủ quản hoàn thiện hồ sơ, trình đề nghị khen thưởng theo quy định.

III. THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” gồm:

- a) Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị khen thưởng;
- b) Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- c) Biên bản bình xét và kết quả bỏ phiếu của Cụm, Khối thi đua hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gồm:

- a) Tờ trình của cơ quan, đơn vị, địa phương cấp trình khen thưởng;
- b) Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- c) Biên bản bình xét và kết quả bỏ phiếu của Cụm, Khối thi đua; Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương cấp trình khen thưởng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Căn cứ tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao hàng năm và những nội dung, tiêu chí thi đua nêu trên, các Cụm, Khối thi đua có trách nhiệm:

1. Cụ thể hóa hoặc bổ sung thêm một số tiêu chí thi đua cho phù hợp với đặc thù của Cụm, Khối thi đua.

2. Việc cụ thể hóa nội dung, phân chia thang, bảng điểm không được vượt quá tổng số điểm đã quy định và phải được các thành viên trong Cụm, Khối thi đua thống nhất để làm căn cứ cho việc chấm điểm và bình xét thi đua.

II. Sở Nội vụ phối hợp với Cụm trưởng, Khối trưởng và các ngành, đơn vị liên quan:

1. Rà soát số liệu và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thi đua phục vụ cho việc tổng kết, bình xét thi đua của các Cụm, Khối thi đua.

2. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thống kê, cung cấp văn bản minh chứng việc chấp hành đầy đủ chế độ hội họp, thông tin báo cáo định kỳ về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; số hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước trong năm bị trả về để phục vụ chấm điểm các Khối thi đua.

Trên đây là Hướng dẫn về tiêu chí chấm điểm thi đua và bình xét thi đua của các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh năm 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp chung, tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- CT và các PCTUBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Khối thi đua tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: LĐ, KTTH, HCQT;
- Lưu VT, VXNV. ĐND

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam